

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 06 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 111/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn phát hành và thanh toán công cụ nợ của Chính phủ tại thị trường trong nước;

Căn cứ Thông tư số 30/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đăng ký, lưu ký, niêm yết, giao dịch và thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-BTC ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 4664/UBCK-PTTT ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận ban hành các Quy chế hoạt động nghiệp vụ tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐTV ngày 10 tháng 08 năm 2023 của Hội đồng thành viên thông qua việc ban hành các Quy chế hoạt động nghiệp vụ, Hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 06/QĐ-VSD ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh, Trưởng phòng Hành chính Quản trị, Trưởng phòng Bù trừ và Thanh toán Giao dịch Chứng khoán, Chánh văn phòng Hội đồng thành viên, Trưởng các phòng thuộc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Các SGDCK;
- NHHT (SBV);
- HĐTV;
- BKS;
- Ban TGD;
- CN VSDC;
- Lưu VT, TTBT (23b).

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH**



Nguyễn Sơn





QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ CỦA CHÍNH PHỦ,
TRÁI PHIẾU ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH DO NGÂN HÀNG CHÍNH
SÁCH PHÁT HÀNH VÀ TRÁI PHIẾU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-HĐTV ngày 10 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam)

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định các nội dung liên quan đến hoạt động thanh toán, các biện pháp khắc phục tình trạng tạm thời thiếu hụt khả năng thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ (gồm trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, công trái xây dựng tổ quốc), trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương (sau đây gọi tắt là công cụ nợ) tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (sau đây viết tắt là VSDC) thực hiện giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán (sau đây viết tắt là SGDCK).

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. *Thành viên lưu ký* (sau đây viết tắt là Thành viên) là công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (sau đây viết tắt là UBCKNN) cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán và được VSDC chấp thuận trở thành thành viên lưu ký.

2. *Ngân hàng lưu ký* là ngân hàng thương mại làm thành viên của VSDC thực hiện hoạt động lưu ký chứng khoán cho mình và khách hàng của mình.

3. *Ngân hàng thành viên thanh toán* là ngân hàng thương mại có tài khoản tiền gửi thanh toán tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước và là thành viên trực tiếp của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thực hiện chức năng thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp và (hoặc) cho chính mình.

4. *Thanh toán theo từng giao dịch* là phương thức thanh toán tiền trong đó việc chuyển giao tiền giữa các bên tham gia giao dịch qua Ngân hàng Nhà nước được thực hiện trên cơ sở từng giao dịch ngay khi bên mua chuyển tiền và bên bán chuyển công cụ nợ.

5. *Ngày giao dịch* là ngày công cụ nợ được giao dịch và khớp lệnh trên SGDCK.

6. *Ngày thanh toán* là ngày công cụ nợ và tiền giao dịch công cụ nợ được chuyển giao đồng thời cho bên mua và bên bán công cụ nợ trên hệ thống của VSDC và hệ thống điện tử liên ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.



7. *Chữ ký số* là một dạng chữ ký điện tử được thiết kế theo quy định tại Nghị định 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 09 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số mà người có thẩm quyền của VSDC hoặc thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, tổ chức phát hành, ngân hàng thành viên thanh toán và Ngân hàng Nhà nước sử dụng để xác thực thông tin dữ liệu mà mình gửi đi.

8. *Chứng từ điện tử* là thông tin về hoạt động nghiệp vụ tại VSDC được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử thông qua cổng giao tiếp điện tử hoặc cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC và đã được xác thực bằng chữ ký số của người có thẩm quyền của VSDC, Ngân hàng Nhà nước, thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và ngân hàng thành viên thanh toán. Chứng từ điện tử trong Quy chế này bao gồm các loại sau:

- Báo cáo điện tử và giao dịch điện tử là các báo cáo, giao dịch được tạo ra và thực hiện trên hệ thống của VSDC thông qua cổng giao tiếp điện tử của VSDC;

- Điện nghiệp vụ (điện MT) và FileAct là file dữ liệu chứa các thông tin về hoạt động nghiệp vụ có cấu trúc theo chuẩn ISO 15022 được trao đổi qua cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC.

9. *Cổng giao tiếp điện tử* là môi trường phần mềm ứng dụng trong đó cho phép các thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và VSDC trao đổi các thông tin về hoạt động nghiệp vụ dưới dạng báo cáo điện tử, giao dịch điện tử một cách gián tiếp thông qua các máy trạm đặt tại trụ sở chính hoặc chi nhánh của thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán đã được cài đặt phần mềm của VSDC.

10. *Cổng giao tiếp trực tuyến* là môi trường phần mềm ứng dụng trong đó cho phép các thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán, ngân hàng Nhà nước và VSDC trao đổi các thông tin hoạt động nghiệp vụ dưới dạng điện MT, FileAct trực tiếp giữa hệ thống nghiệp vụ của thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán, Ngân hàng Nhà nước và hệ thống của VSDC.

Điều 3. Đăng ký ngân hàng thành viên thanh toán

1. Ngân hàng thương mại có nhu cầu tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp thực hiện đăng ký thông tin với VSDC, hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Giấy đề nghị tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp (Mẫu 01/TTTP);

- Bản sao văn bản xác nhận là thành viên hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.

2. Trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, VSDC thực hiện đăng ký thông tin ngân hàng thành viên thanh toán và gửi văn bản xác nhận cho ngân hàng thành viên thanh toán.

Điều 4. Thay đổi thông tin ngân hàng thành viên thanh toán

1. Khi có sự thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký ngân hàng thành viên thanh toán về tên ngân hàng, tên viết tắt, mã citad, ngân hàng thành viên thanh toán phải gửi văn bản thông báo cho VSDC chậm nhất trong vòng một (01) ngày làm việc liền sau ngày thay đổi có hiệu lực.

2. Trong vòng một (01) ngày làm việc liền sau ngày nhận được văn bản thông báo thay đổi thông tin, VSDC thực hiện cập nhật thông tin ngân hàng thành viên thanh toán và gửi văn bản xác nhận cho ngân hàng thành viên thanh toán và tổ chức thanh toán tiền gián tiếp liên quan nếu có.

Điều 5. Ngừng/hủy cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ của ngân hàng thành viên thanh toán

1. Ngân hàng thành viên thanh toán bị ngừng cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ trong các trường hợp sau:

a. Ngân hàng thành viên thanh toán bị Ngân hàng Nhà nước đưa vào tình trạng kiểm soát đặc biệt;

b. Ngân hàng thành viên thanh toán không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Khoản 2 Điều 30 Thông tư số 30/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương (sau đây viết tắt là Thông tư 30).

2. VSDC thực hiện hủy đăng ký ngân hàng thành viên thanh toán trong các trường hợp sau:

a. Ngân hàng thành viên thanh toán tự nguyện chấm dứt hoạt động thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ;

b. Ngân hàng thành viên thanh toán bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động đối với ngân hàng thương mại;

c. Ngân hàng thành viên thanh toán không còn đáp ứng tiêu chuẩn làm ngân hàng thành viên thanh toán theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Quy chế này.

3. Xử lý ngừng/hủy đăng ký ngân hàng thành viên thanh toán:

a. Đối với trường hợp ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng thành viên thanh toán theo Điểm b, Khoản 1 Điều này, tùy mức độ vi phạm của ngân hàng thành viên thanh toán, VSDC sẽ xem xét ngừng cung cấp dịch vụ cho một số tổ chức thanh toán tiền gián tiếp hoặc toàn bộ tổ chức thanh toán tiền gián tiếp đã đăng ký. Thời gian ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng thành viên thanh toán được quy định cụ thể

trong quyết định ngừng cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ của VSDC.

b. Ngân hàng thành viên thanh toán ngừng/hủy cung cấp dịch vụ ngân hàng thành viên thanh toán có trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ thanh toán tiền đối với các giao dịch công cụ nợ đã xác định trước đó.

c. VSDC gửi văn bản thông báo cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp liên quan về ngày thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cuối cùng tại ngân hàng thành viên thanh toán bị ngừng/hủy đăng ký. Tổ chức thanh toán tiền gián tiếp có trách nhiệm lựa chọn một ngân hàng thành viên thanh toán thay thế và gửi hồ sơ đăng ký cho VSDC theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

d. Trong vòng ba (03) ngày làm việc liền sau ngày VSDC nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền, hồ sơ tài liệu liên quan đến nội dung quy định tại Khoản 1,2 Điều này và hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này, VSDC thực hiện ngừng/hủy đăng ký thông tin ngân hàng thành viên thanh toán và gửi văn bản xác nhận cho ngân hàng thành viên thanh toán, Ngân hàng Nhà nước và tổ chức thanh toán tiền gián tiếp liên quan đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VSDC.

Điều 6. Tổ chức thanh toán tiền gián tiếp đăng ký thông tin ngân hàng thành viên thanh toán được lựa chọn

1. Tổ chức thanh toán tiền gián tiếp là thành viên giao dịch công cụ nợ của SGDCK phải thực hiện lựa chọn và mở tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch công cụ nợ tại một (01) ngân hàng thành viên thanh toán. Tài khoản tiền gửi này của tổ chức thanh toán tiền gián tiếp được mở tách biệt theo tài khoản của khách hàng trong nước, tài khoản của khách hàng nước ngoài, tài khoản của chính tổ chức thanh toán tiền gián tiếp. Hồ sơ đăng ký thông tin ngân hàng thành viên thanh toán với VSDC gồm các tài liệu sau:

a. Văn bản thông báo ngân hàng thành viên thanh toán được lựa chọn và đăng ký các tài khoản tiền thanh toán giao dịch công cụ nợ tại ngân hàng thành viên thanh toán (Mẫu 02/TTTP);

b. Hợp đồng vay/thỏa thuận hỗ trợ tiền thanh toán ký kết với ngân hàng thành viên thanh toán.

2. Trường hợp thay đổi ngân hàng thành viên thanh toán, tổ chức thanh toán tiền gián tiếp phải gửi văn bản thông báo cho VSDC đề nghị hủy đăng ký ngân hàng thành viên thanh toán hiện tại và hồ sơ đăng ký thông tin với ngân hàng thành viên thanh toán thay thế. VSDC sẽ thực hiện hủy thông tin ngân hàng thành viên thanh toán theo đề nghị của tổ chức thanh toán tiền gián tiếp sau khi ngân hàng thành viên thanh toán này hoàn tất nghĩa vụ thanh toán tiền đối với các giao dịch công cụ nợ đã xác định trước đó.

3. Trong vòng một (01) ngày làm việc liền sau ngày nhận được hồ sơ, văn bản thông báo của tổ chức thanh toán tiền gián tiếp, VSDC gửi văn bản xác nhận cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán liên quan và thực hiện cập nhật thông tin về ngân hàng thành viên thanh toán trên hệ thống của VSDC.

Điều 7. Nguyên tắc thực hiện thanh toán giao dịch công cụ nợ

1. Căn cứ vào kết quả giao dịch do SGDCK cung cấp, VSDC xác định nghĩa vụ thanh toán công cụ nợ và tiền công cụ nợ cho các thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp liên quan theo từng giao dịch khớp lệnh của nhà đầu tư trên hệ thống giao dịch của SGDCK.

2. Nhà đầu tư bên bán phải bảo đảm có đủ công cụ nợ tại ngày giao dịch, bao gồm:

- a. Số công cụ nợ đã có sẵn trên tài khoản lưu ký tại ngày giao dịch.
- b. Số công cụ nợ được nhận do vay qua hệ thống vay, cho vay chứng khoán của VSDC tại ngày giao dịch.
- c. Số công cụ nợ nhận được từ giao dịch mua trước đó về tài khoản lưu ký của nhà đầu tư tại ngày giao dịch.

3. Trường hợp nhà tạo lập thị trường bán công cụ nợ khi chưa có đủ công cụ nợ tại thời điểm giao dịch, nhà tạo lập thị trường phải đảm bảo có đủ công cụ nợ trước 11h00 ngày thanh toán để thực hiện thanh toán từ các nguồn sau:

- a. Số công cụ nợ được nhận qua hệ thống vay, cho vay chứng khoán của VSDC
- b. Số công cụ nợ nhận được từ giao dịch mua trước đó về tài khoản lưu ký của nhà tạo lập thị trường.
- c. Số công cụ nợ được nhận do Kho bạc Nhà nước phát hành để đảm bảo thanh khoản.

4. Việc thanh toán giao dịch công cụ nợ sẽ được thực hiện theo từng giao dịch trong khoảng thời gian quy định tại Khoản 4 Điều 8 Quy chế này theo nguyên tắc thanh toán ngay cho giao dịch có đủ công cụ nợ và tiền.

5. Ngân hàng lưu ký, tổ chức mở tài khoản trực tiếp là ngân hàng thương mại và ngân hàng thành viên thanh toán sẽ thực hiện thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ của mình và khách hàng thông qua tài khoản mở tại hệ thống thanh toán điện tử của Ngân hàng Nhà nước. Tiền thanh toán giao dịch công cụ nợ của tổ chức thanh toán tiền gián tiếp được thực hiện qua một (01) ngân hàng thành viên thanh toán do tổ chức thanh toán tiền gián tiếp lựa chọn và đăng ký với VSDC.

6. Việc chuyển giao công cụ nợ được thực hiện trên hệ thống của VSDC trên cơ sở chuyển khoản công cụ nợ giữa các tài khoản lưu ký của thành viên và tổ chức mở tài khoản trực tiếp, hạch toán chi tiết theo tài khoản của từng nhà đầu tư.

Điều 8. Phương thức và thời gian thanh toán giao dịch công cụ nợ

1. Công cụ nợ được thanh toán tức thời theo từng giao dịch tại ngày thanh toán ngay khi bên bán có đủ công cụ nợ và bên mua có đủ tiền theo quy định hiện hành.
2. Việc thanh toán giao dịch được thực hiện theo nguyên tắc chuyển giao công cụ nợ đồng thời với thanh toán tiền (DVP).
3. Ngày thanh toán giao dịch công cụ nợ là ngày làm việc liền kề sau ngày giao dịch (T+1).
4. Thời gian thanh toán giao dịch công cụ nợ từ 09h00 đến 15h30 ngày thanh toán. Trình tự và thủ tục thực hiện thanh toán được quy định tại Mục I Phụ lục 02 của Quy chế này.

Điều 9. Đối chiếu và xác nhận giao dịch công cụ nợ

1. Sau khi nhận dữ liệu về kết quả giao dịch từ SGDCK, VSDC gửi thông báo tổng hợp kết quả giao dịch, thông báo các tài khoản của nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán khi không đủ số dư công cụ nợ sở hữu, thông báo cập nhật thông tin tài khoản nhà đầu tư dưới dạng chứng từ điện tử thông qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC cho thành viên hoặc thông qua địa chỉ email cho tổ chức mở tài khoản trực tiếp.
2. Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp có trách nhiệm đối chiếu chi tiết giao dịch giữa lệnh gốc được lưu giữ tại thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp với thông báo tổng hợp kết quả giao dịch của VSDC và gửi xác nhận lại cho VSDC dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến hoặc qua email theo trình tự thời gian quy định tại Phụ lục 02 của Quy chế này. Trường hợp có sai sót hoặc sai lệch số liệu, thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp phải gửi xác nhận dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến hoặc qua email đồng thời với hồ sơ đề nghị xử lý lỗi cho VSDC.
3. Trường hợp thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp không gửi xác nhận kết quả giao dịch trong thời hạn quy định tại Quy chế này, VSDC coi như kết quả giao dịch là chính xác và thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp phải chịu trách nhiệm về các sai sót, tổn thất phát sinh (nếu có) đồng thời thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp sẽ bị xem xét xử lý theo quy định tại Quy chế Thành viên lưu ký, Hợp đồng cung cấp dịch vụ của VSDC.
4. Việc đối chiếu, xác nhận, xử lý lỗi đối với lệnh thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 10. Xử lý lỗi giao dịch tự doanh công cụ nợ

1. VSDC thực hiện xử lý lỗi giao dịch tự doanh công cụ nợ trong trường hợp thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp nhập sai số hiệu tài khoản tự doanh.

2. Cách thức xử lý lỗi tự doanh công cụ nợ:

a. Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp có lỗi giao dịch tự doanh công cụ nợ phải gửi Giấy đề nghị xử lý lỗi giao dịch (Mẫu 03/TTTP) chậm nhất vào 08h30 ngày thanh toán để đảm bảo việc xử lý lỗi được thực hiện trước khi thanh toán các giao dịch đó.

b. VSDC thực hiện điều chỉnh về đúng số hiệu tài khoản tự doanh của thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp.

c. Ngay sau khi hoàn tất xử lý lỗi, VSDC gửi Thông báo xử lý lỗi giao dịch (Mẫu 04/TTTP) cho SGDCK, thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp đề nghị xử lý lỗi.

Điều 11. Xác nhận hoàn tất thanh toán giao dịch chứng khoán

Sau khi hoàn tất thanh toán giao dịch công cụ nợ, VSDC gửi Thông báo xác nhận kết quả thanh toán giao dịch công cụ nợ dưới dạng chứng từ điện tử thông qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến/email cho thành viên, ngân hàng thành viên thanh toán, tổ chức mở tài khoản trực tiếp.

Điều 12. Cơ chế xử lý trong trường hợp tổ chức thanh toán tiền gián tiếp tạm thời mất khả năng thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ

1. Thành viên là tổ chức thanh toán tiền gián tiếp tạm thời mất khả năng thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ sử dụng tiền vay từ ngân hàng thành viên thanh toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Thông tư 30.

2. Căn cứ vào hồ sơ đề nghị phong tỏa chứng khoán từ ngân hàng thành viên thanh toán, VSDC sẽ thực hiện phong tỏa số chứng khoán mà tổ chức thanh toán tiền gián tiếp bên vay đã thỏa thuận để làm tài sản đảm bảo cho khoản vay. Hồ sơ đề nghị phong tỏa chứng khoán gồm:

a. Thông báo hỗ trợ tiền thanh toán giao dịch công cụ nợ (Mẫu 05/TTTP);

b. Giấy đề nghị phong tỏa chứng khoán làm tài sản đảm bảo khoản vay (Mẫu 06/TTTP);

c. Hợp đồng/thỏa thuận giữa các bên về việc phong tỏa chứng khoán để đảm bảo khoản vay.

3. Ngay sau khi thực hiện phong tỏa chứng khoán, VSDC fax văn bản thông báo để ngân hàng thành viên thanh toán thực hiện hỗ trợ thanh toán tiền cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp và thông báo cho tổ chức thanh toán tiền gián tiếp để hạch toán tương ứng. Bản chính văn bản thông báo sẽ được VSDC chuyển cho các bên liên quan trong vòng một (01) ngày làm việc liền sau ngày thực hiện phong tỏa.

4. Việc xem xét xử lý vi phạm đối với thành viên lưu ký tạm thời mất khả năng thanh toán tiền được thực hiện theo quy định tại Quy chế Thành viên lưu ký.

Điều 13. Xử lý sau khi hỗ trợ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ

1. Thành viên là tổ chức thanh toán tiền gián tiếp vi phạm nghĩa vụ thanh toán dẫn đến việc phải sử dụng tiền vay của ngân hàng thành viên thanh toán phải chịu lãi suất vay và hoàn trả tiền vay cho ngân hàng thành viên thanh toán theo quy định tại hợp đồng/thỏa thuận hỗ trợ tiền thanh toán ký kết giữa tổ chức thanh toán tiền gián tiếp với ngân hàng thành viên thanh toán.

2. Sau khi tổ chức thanh toán tiền gián tiếp hoàn tất hoàn trả khoản vay, ngân hàng thành viên thanh toán gửi Giấy đề nghị giải tỏa chứng khoán làm tài sản đảm bảo khoản vay (Mẫu 07/TTTP) và tài liệu chứng minh liên quan (nếu có) cho VSDC.

3. Thời gian VSDC xử lý đề nghị giải tỏa chứng khoán làm tài sản đảm bảo khoản vay của ngân hàng thành viên thanh toán là một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của ngân hàng thành viên thanh toán. VSDC sẽ gửi xác nhận giải tỏa chứng khoán làm tài sản đảm bảo khoản vay cho ngân hàng thành viên thanh toán và tổ chức thanh toán tiền gián tiếp để hạch toán tương ứng.

Điều 14. Thực hiện lùi thời hạn thanh toán giao dịch công cụ nợ

1. VSDC thực hiện lùi thời hạn thanh toán đối với các giao dịch thiếu tiền thanh toán giao dịch công cụ nợ theo đề nghị của bên mua đã được bên bán chấp thuận.

2. Thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi công văn đề nghị VSDC lùi thời hạn thanh toán giao dịch do thiếu tiền thanh toán (Mẫu 08/TTTP) chậm nhất 15h30 ngày thanh toán.

3. Ngay sau khi hoàn tất việc lùi thời hạn thanh toán, VSDC sẽ gửi Thông báo về các giao dịch bị lùi thời hạn thanh toán đến thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp liên quan, ngân hàng thành viên thanh toán và SGDCK (Mẫu 09/TTTP).

Điều 15. Thanh toán giao dịch bị lùi thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán giao dịch công cụ nợ bị lùi thời hạn thanh toán được thực hiện như giao dịch công cụ nợ thông thường.

2. Thời gian thanh toán các giao dịch bị lùi là từ 09h00 đến 15h30 ngày làm việc liền kề thứ nhất hoặc thứ hai sau ngày thanh toán (T+2/T+3) ngay khi bên mua đủ tiền thanh toán giao dịch công cụ nợ.

3. Biện pháp đảm bảo khả năng thanh toán giao dịch bị lùi

a. VSDC sẽ thực hiện phong tỏa toàn bộ công cụ nợ trong giao dịch bán đối ứng với giao dịch mua thiếu tiền.

b. VSDC sẽ giải tỏa công cụ nợ theo quy định tại Điểm a Khoản này chậm nhất vào 17h00 ngày làm việc thứ nhất hoặc thứ hai liền kề sau ngày thanh toán trong trường hợp giao dịch lùi bị loại bỏ thanh toán quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 16 Quy chế này.

4. Trình tự và thủ tục thực hiện thanh toán theo quy định tại Mục 3 Phụ lục 02 của Quy chế này.

Điều 16. Loại bỏ thanh toán giao dịch công cụ nợ

1. VSDC thực hiện loại bỏ thanh toán giao dịch công cụ nợ trong trường hợp sau:

- a) Các lỗi giao dịch của thành viên và tổ chức mở tài khoản trực tiếp trong giao dịch công cụ nợ ngoại trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 10 Quy chế này;
- b) Các giao dịch tạm thời mất khả năng thanh toán tiền đến 15h30 ngày thanh toán nhưng không đề nghị VSDC áp dụng biện pháp lùi thời hạn thanh toán;
- c) Các giao dịch bị lùi thời hạn thanh toán nhưng hết thời hạn lùi vẫn không có đủ tiền để thanh toán;
- d) Các giao dịch thiếu công cụ nợ do giao dịch mua trước đó bị loại bỏ thanh toán hoặc lùi thời hạn thanh toán;
- đ) Các giao dịch thiếu công cụ nợ do không hoàn tất vay công cụ nợ theo đúng thời gian quy định tại điểm b, Khoản 2 Điều 7 Quy chế này;
- e) Các giao dịch bán khống công cụ nợ khi chưa có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

f) Các giao dịch thiếu công cụ nợ của nhà tạo lập thị trường đến thời điểm quy định vẫn không đủ công cụ nợ để thanh toán

2. Thời gian loại bỏ thanh toán giao dịch:

- a) Chậm nhất 08h45 ngày thanh toán đối với các trường hợp quy định tại Điểm a, d, đ, e Khoản 1 Điều này.
- b) Chậm nhất 16h00 ngày thanh toán đối với các trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.
- c) Chậm nhất 16h00 ngày làm việc liền kề thứ hai sau ngày thanh toán (T+3) đối với các trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này.
- d) Chậm nhất 11h30 ngày thanh toán đối với các trường hợp quy định tại điểm f Khoản 1 Điều này.

3. VSDC sẽ gửi thông báo về việc giao dịch loại bỏ thanh toán đến thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán liên quan và SGDCK (Mẫu 10/TTTP).

Điều 17. Chứng từ thanh toán

1. Các chứng từ thanh toán tiền và công cụ nợ áp dụng dưới dạng chứng từ điện tử trong Quy chế này được quy định chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và ngân hàng thành viên thanh toán có thể đề nghị chuyển đổi chứng từ dưới dạng chứng từ điện tử sang chứng từ giấy. Chứng từ chuyển đổi có giá trị pháp lý khi phản ánh đầy đủ, chính xác nội dung của chứng từ điện tử, bảo đảm tính toàn vẹn của thông



tin trên chứng từ nguồn, có thông tin thể hiện chứng từ đã được xử lý trên hệ thống công nghệ thông tin và tên của hệ thống công nghệ thông tin hoặc tên của chủ quản hệ thống công nghệ thông tin, có mã định danh của chứng từ điện tử để phục vụ việc tra cứu, xác minh thông tin hoặc có họ tên và chữ ký của người thực hiện chuyển đổi được quy định tại Điều 7 Nghị định 165/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

Các chứng từ điện tử của VSDC khi chuyển đổi sang chứng từ giấy sẽ được đóng dấu có ký hiệu như sau:

TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM CHỨNG TỪ CHUYỂN ĐỔI TỪ CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ Họ và tên: Chữ ký: Thời gian thực hiện chuyển đổi:
--

2. Trường hợp thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và ngân hàng thành viên thanh toán không thể gửi, nhận các chứng từ thanh toán dưới dạng chứng từ điện tử theo quy định tại Quy chế này do chưa hoàn tất việc kết nối hoặc bị ngắt kết nối cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến với VSDC, việc gửi, nhận các thông tin danh sách này sẽ thực hiện qua địa chỉ email có gắn chữ ký số xacnhan-kqgd@vsd.vn của VSDC và địa chỉ email mà thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và ngân hàng thành viên thanh toán đã đăng ký với VSDC.

Điều 18. Trách nhiệm của thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp trong trường hợp bị lùi thời hạn thanh toán, loại bỏ thanh toán giao dịch công cụ nợ

Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán có giao dịch bị lùi thời hạn thanh toán và loại bỏ thanh toán phải bồi thường cho khách hàng và thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp có giao dịch đối ứng liên quan theo quy định tại Khoản 5 Điều 32 và Khoản 3 Điều 33 Thông tư 30.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các bên liên quan liên hệ với VSDC để được hướng dẫn, giải quyết.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng thành viên VSDC quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**Phụ lục 01: DANH MỤC CHỨNG TỪ THANH TOÁN,
THÔNG BÁO ĐƯỢC ÁP DỤNG DƯỚI DẠNG CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ**

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch Công cụ nợ của chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

STT	Chứng từ thanh toán	Gửi qua cổng giao tiếp điện tử		Gửi qua cổng giao tiếp trực tuyến	
		Báo cáo điện tử	Giao dịch điện tử	Điện MT	FileAct
1	Thông báo tổng hợp kết quả giao dịch công cụ nợ (gửi TV/TC) (Mẫu 01/PL-TTTP)	x			x
2	Thông báo tài khoản bán thiếu công cụ nợ và thiếu thông tin tài khoản (gửi TV/TC) (Mẫu 02/PL-TTTP)	x			x
3	Thông báo cập nhật thông tin tài khoản của nhà đầu tư (gửi TV/TC) (Mẫu 03/PL-TTTP)	x			x
4	Thông báo thanh toán công cụ nợ (gửi TV/TC) (Mẫu 04/PL-TTTP)	x			x
5	Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ (gửi TV/TC) (Mẫu 05/PL-TTTP)	x			x
6	Thông báo thanh toán công cụ nợ (đã điều chỉnh) (gửi TV/TC) (Mẫu 06/PL-TTTP)	x			x
7	Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ (đã điều chỉnh) (gửi TV/TC) (Mẫu 07/PL-TTTP)	x			x
8	Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ (gửi NHTV) (Mẫu 08/PL-TTTP)	x			x
9	Thông báo tổng hợp thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ (gửi NHNN) (Mẫu 09/PL-TTTP)	x			x
10	Thông báo giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (gửi TV/TC) (Mẫu 10/PL-TTTP)	x			x
11	Thông báo thanh toán công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (gửi TV/TC) (Mẫu 11/PL-TTTP)	x			x
12	Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (gửi TV/TC) (Mẫu 12/PL-TTTP)	x			x
13	Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (gửi NHTV) (Mẫu 13/PL-TTTP)	x			x
14	Xác nhận kết quả thanh toán công cụ nợ (gửi TV/TC) (Mẫu 14/PL-TTTP)	x			x
15	Bảng tổng hợp dữ liệu thanh toán tiền công cụ nợ (Mẫu 15/PL-TTTP)	x		x	



Phụ lục 02: TRÌNH TỰ THANH TOÁN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ (T+1)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch Công cụ nợ của chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

1. Ngày T:

1.1. Sau khi kết thúc phiên giao dịch, VSDC nhận kết quả giao dịch từ SGDCK, thực hiện kiểm tra thông tin sở hữu chứng khoán của khách hàng thành viên và chuyển số công cụ nợ phải giao từ tài khoản giao dịch sang tài khoản chờ thanh toán của thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp (tài khoản môi giới và/hoặc tự doanh).

1.2. VSDC thực hiện lập và gửi cho thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp: *Thông báo tổng hợp kết quả giao dịch công cụ nợ* (Mẫu 01/PL-TTTP)); *Thông báo tài khoản bán thiếu công cụ nợ và thiếu thông tin tài khoản* (Mẫu 02/PL-TTTP) và *Thông báo cập nhật thông tin tài khoản của nhà đầu tư* (Mẫu 03/PL-TTTP).

1.3. Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp nhận các Thông báo dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC (phân hệ thanh toán bù trừ CS) hoặc qua email do VSDC gửi, gồm:

- Thông báo tổng hợp kết quả giao dịch công cụ nợ (mã báo cáo **CS101**)
- Thông báo tài khoản bán thiếu chứng khoán và thiếu thông tin tài khoản (mã báo cáo **CS007**)

- Thông báo cập nhật thông tin tài khoản của nhà đầu tư (mã báo cáo **CS008**)

1.4. Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp đối chiếu các giao dịch của mình, ghi nhận các sai sót (nếu có) để thông báo cho VSDC. Trường hợp phát hiện lỗi giao dịch:

- Đối với lỗi sai số hiệu tài khoản tự doanh: Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi Giấy đề nghị xử lý lỗi giao dịch theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

- Đối với các lỗi giao dịch khác: VSDC sẽ thực hiện loại bỏ thanh toán giao dịch lỗi của thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp.

2. Ngày T+1:

2.1. **Chậm nhất đến 08h30:** Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi xác nhận chấp thuận hoặc không chấp thuận kết quả giao dịch do VSDC gửi dưới dạng chứng từ điện tử thông qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC đối với thành viên hoặc gửi vào email (địa chỉ: xacnhan-kqgd@vsd.vn) đối với tổ chức mở tài khoản trực tiếp và nộp hồ sơ đề nghị xử lý lỗi cho VSDC (nếu có).

2.2. **Chậm nhất đến 08h45:**

- VSDC thực hiện:
- + Xử lý lỗi giao dịch theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.
- + Loại bỏ thanh toán đối với các trường hợp quy định tại Điểm a, d, đ, e Khoản 1 Điều 16 Quy chế này.
- + Lập và gửi thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp các thông báo thanh toán giao dịch công cụ nợ, gồm: “*Thông báo thanh toán công cụ nợ*” (Mẫu 04,06/PL-TTTP) và “*Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ*” (Mẫu 05,07/PL-TTTP).
- + Gửi Thông báo xử lý lỗi giao dịch, Thông báo về việc giao dịch bị loại bỏ thanh toán cho thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán liên quan và SGDCK.
- VSDC lập và gửi cho ngân hàng thành viên thanh toán “*Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ*” (Mẫu 08/PL-TTTP).
- Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp nhận các Thông báo dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC (phân hệ thanh toán bù trừ CS) hoặc qua email do VSDC gửi, gồm:
 - + Thông báo thanh toán công cụ nợ (mã báo cáo **CS102, CS104**)
 - + Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ (mã báo cáo **CS103, CS105**).

2.3. **Gửi dữ liệu thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cho Ngân hàng Nhà nước:**

VSDC lập và gửi dữ liệu thanh toán cho Ngân hàng Nhà nước “*Thông báo tổng hợp thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ*” (Mẫu 09/PL-TTTP) theo các mốc thời gian sau:

- **Chậm nhất 08h45:** đối với các giao dịch đã được đối chiếu, xác nhận, xử lý lỗi trước 08h30 ngày thanh toán.
- **Chậm nhất 11h00:** đối với các giao dịch còn lại.

2.4. **Từ 09h00 - 15h30:**

- Căn cứ lệnh chuyển tiền của tổ chức thanh toán tiền gián tiếp và chứng từ thanh toán của VSDC, thành viên là ngân hàng thương mại, tổ chức mở tài khoản trực tiếp và ngân hàng thành viên thanh toán bên mua lập lệnh thanh toán tiền qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước.
- Sau kiểm tra tính hợp lệ của lệnh thanh toán, Ngân hàng Nhà nước thực hiện thanh toán, chuyển số tiền phải trả từ tài khoản của ngân hàng bên mua sang tài khoản của ngân hàng bên bán đồng thời gửi thông tin giao dịch được thanh toán cho VSDC.

- VSDC thực hiện chuyển số công cụ nợ phải giao từ tài khoản chứng khoán chờ thanh toán thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp (tài khoản môi giới và/hoặc tự doanh) sang tài khoản chứng khoán giao dịch của thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp (tài khoản môi giới và/hoặc tự doanh), đồng thời ghi tăng tài khoản chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư bên mua, ghi giảm tài khoản chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư bên bán.

- Thành viên nhận thông báo “*Xác nhận kết quả thanh toán công cụ nợ*” (mã báo cáo **CS111**) qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC (phân hệ thanh toán bù trừ CS) để theo dõi việc chuyển giao công cụ nợ trên hệ thống của VSDC.

2.5. Chậm nhất 16h30:

- VSDC thực hiện lập và gửi thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp “*Xác nhận kết quả thanh toán công cụ nợ*” (Mẫu 14/PL-TTTP).

- Thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp nhận thông báo “*Xác nhận kết quả thanh toán công cụ nợ*” (mã báo cáo **CS111**) dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC (phân hệ thanh toán bù trừ CS) hoặc qua email do VSDC gửi.

2.6. Từ 15h30 - 16h30:

2.6.1. Đối chiếu và xác nhận kết quả thanh toán tiền và công cụ nợ cuối ngày giữa Ngân hàng Nhà nước và VSDC:

- Ngân hàng Nhà nước lập và gửi cho VSDC “*Bảng tổng hợp dữ liệu thanh toán tiền công cụ nợ*” (Mẫu 15/PL-TTTP).

- VSDC có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu giao dịch chuyển tiền tại Ngân hàng Nhà nước với giao dịch chuyển giao công cụ nợ tại VSDC và thực hiện xác nhận lại với Ngân hàng Nhà nước.

2.6.2. Xử lý các trường hợp mất khả năng thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ:

- VSDC thực hiện lùi thời hạn thanh toán theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

- VSDC thực hiện loại bỏ thanh toán đối với các trường hợp quy định tại Điểm b, c Khoản 1 Điều 16 Quy chế này.

- VSDC lập và gửi thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp, ngân hàng thành viên thanh toán liên quan và SGDCK các thông báo liên quan ngay sau khi thực hiện lùi thời hạn thanh toán, loại bỏ thanh toán giao dịch công cụ nợ.

3. Trình tự lùi thời hạn thanh toán và thanh toán giao dịch bị lùi thời hạn thanh toán:

3.1. Ngày lùi thời hạn thanh toán:

- Từ 15h30-16h30 ngày thanh toán (T+1), VSDC thực hiện lùi thời hạn thanh toán đối với các giao dịch chứng khoán do thiếu tiền để thanh toán.

- Ngay sau khi thực hiện lùi thời hạn thanh toán, VSDC lập và gửi Thành viên liên quan: “*Thông báo giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán*” (Mẫu 10/PL-TTTP); “*Thông báo thanh toán công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán*” (Mẫu 11/PL-TTTP); “*Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán*” (Mẫu 12/PL-TTTP).

- Thành viên nhận các thông báo dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử/cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC (phân hệ thanh toán bù trừ CS) hoặc qua email do VSDC gửi, gồm:

+ Thông báo giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (mã báo cáo CS108);

+ Thông báo thanh toán công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (mã báo cáo CS109);

+ Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán (mã báo cáo CS110).

3.2. Vào các ngày thanh toán: ngày làm việc liền kề thứ nhất hoặc ngày làm việc liền kề thứ hai sau ngày thanh toán (T+2, T+3):

3.2.1. **Chậm nhất 10h30** các ngày thanh toán, thành viên, tổ chức mở tài khoản trực tiếp gửi xác nhận thanh toán giao dịch lùi thời hạn thanh toán thông qua cổng giao tiếp điện tử của VSDC đối với thành viên hoặc gửi email/fax đối với tổ chức mở tài khoản trực tiếp (bản chính phải gửi ngay).

3.2.2. Chậm nhất 11h00

- VSDC thực hiện:

+ Lập và gửi cho ngân hàng thành viên thanh toán “*Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán*” (Mẫu 13/PL-TTTP).

+ Lập và gửi dữ liệu thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán cho Ngân hàng Nhà nước “*Thông báo tổng hợp thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ*” (Mẫu 09/PL-TTTP).

- Ngân hàng thành viên thanh toán thực hiện kiểm tra số dư tiền trên tài khoản của thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp, đảm bảo thanh toán các giao dịch công cụ nợ.

3.2.3. Chậm nhất 15h30

- Giao dịch lùi thời hạn thanh toán được thanh toán như giao dịch công cụ nợ thông thường quy định tại điểm 2.4 Phụ lục này.

- Sau thời điểm trên, trường hợp ngân hàng bên mua vẫn không đủ tiền thanh toán cho giao dịch lùi thời hạn thanh toán, VSDC sẽ thực hiện loại bỏ thanh toán đối với giao dịch thiếu tiền theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 16 Quy chế này.

3.3. Thực hiện phong tỏa/giải tỏa công cụ nợ đối với giao dịch lùi thời hạn thanh toán:

3.3.1. Trường hợp phong tỏa công cụ nợ:

Ngay sau khi hoàn tất lùi thanh toán, VSDC thực hiện phong tỏa công cụ nợ của nhà đầu tư bán, chuyển công cụ nợ từ tài khoản chứng khoán giao dịch sang tài khoản chứng khoán chờ thanh toán của nhà đầu tư.

3.3.2. Trường hợp giải tỏa công cụ nợ do loại bỏ thanh toán:

Chậm nhất 15h30 ngày thực hiện loại bỏ thanh toán đối với các giao dịch bị lùi quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 16 Quy chế này, VSDC thực hiện giải tỏa chứng khoán đã phong tỏa của nhà đầu tư bán, chuyển chứng khoán từ tài khoản chứng khoán chờ thanh toán sang tài khoản chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư.

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 01/TTTP

Tên Ngân hàng

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAM GIA CUNG CẤP DỊCH VỤ
THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ**

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Ngân hàng ... đề nghị tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ cho các tổ chức thanh toán tiền gián tiếp, thông tin của chúng tôi như sau:

1. Tên Ngân hàng:
2. Tên viết tắt:
3. Mã CITAD:
4. Giấy phép thành lập, hoạt động số....do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày ...
5. Trụ sở chính:
6. Thông tin liên hệ (Trụ sở chính/Chi nhánh):
 - Lãnh đạo phụ trách:
 - + Họ tên:
 - + Chức vụ:
 - + Điện thoại liên hệ:
 - Nhân viên:
 - + Họ tên:
 - + Phòng:
 - + Điện thoại liên hệ:

Chúng tôi cam kết tuân thủ quy định pháp luật, quy định về thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 02/TTTP

Tên
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc đăng ký Ngân hàng thành viên thanh toán

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Tên tổ chức:

Tên viết tắt:

Mã TVLK/TC:

Chúng tôi thông báo thông tin về ngân hàng thành viên thanh toán và số tài khoản tiền gửi thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ như sau:

Tên Ngân hàng:

Tên viết tắt:

Mã CITAD:

Thông tin tài khoản mở tại ngân hàng thành viên thanh toán:

STT	Số tài khoản	Loại tài khoản

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 03/TTTP

Tên CTCK/Ngân hàng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ LỖI GIAO DỊCH

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Phiên giao dịch ngày... đã xảy ra lỗi giao dịch tự doanh của chúng tôi như sau:

Lệnh nhập	Số hiệu lệnh	Số định danh	Loại lệnh	Mã công cụ nợ	Số lượng đặt lệnh	Giá đặt lệnh	Số lượng khớp lệnh	Giá khớp lệnh	Số tài khoản
Lệnh sai									
Lệnh đúng									

Lý do:

Đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện điều chỉnh về đúng số hiệu tài khoản tự doanh của Công ty/Ngân hàng ..., tài khoản tự doanh số ...

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trên và cùng phối hợp với VSDC để hoàn thành việc xử lý giao dịch lỗi.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-TTBT

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO
Về việc xử lý lỗi giao dịch công cụ nợ

Kính gửi:

Trả lời công văn đề nghị xử lý lỗi giao dịch ngày ... của Quý Công ty/Ngân hàng, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thông báo về việc xử lý lỗi giao dịch như sau:

1. Lý do xử lý lỗi :
2. Giao dịch đề nghị xử lý lỗi :
 - Phiên giao dịch ngày :
 - Loại lệnh :
 - Số hiệu lệnh :
 - Số định danh :
 - Mã công cụ nợ :
 - Số lượng khớp lệnh :
 - Giá khớp lệnh :

3. Nội dung xử lý lỗi: Giao dịch nêu trên đã được điều chỉnh về đúng số hiệu tài khoản tự doanh của Quý Công ty/Ngân hàng. Đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng thực hiện thanh toán đúng hạn theo *Thông báo thanh toán công cụ nợ* và *Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ* của VSDC.

VSDC thông báo để Quý Công ty/Ngân hàng biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK;
- Lưu: TTBT (xxb).

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Tên Ngân hàng

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc hỗ trợ thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

- Căn cứ vào Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu Chính quyền địa phương tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

- Căn cứ vào Hợp đồng/Thỏa thuận hỗ trợ tiền số ... ký ngày....giữa chúng tôi và bên cho vay là ...

- Căn cứ vào Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ của VSDC.

- Căn cứ vào số dư thực tế trên các tài khoản thanh toán của Công ty Chứng khoán.

Ngân hàng ... thông báo về việc chấp thuận hỗ trợ số tiền thiếu trên tài khoản thanh toán của Công ty ... để thanh toán giao dịch công cụ nợ như sau:

- Ngày thanh toán :
- Loại tài khoản (Tự doanh/MGTN/MGNN):
- Số định danh :
- Mã công cụ nợ :
- Số tiền phải trả :
- Số tiền cho vay :

Ngân hàng ... thông báo để VSDC biết và thực hiện phong tỏa theo Giấy đề nghị phong tỏa chứng khoán làm tài sản đảm bảo khoản vay (đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị liên quan.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Tên Ngân hàng

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢI TOẢ CHỨNG KHOÁN LÀM TÀI SẢN
ĐẢM BẢO KHOẢN VAY**

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

1. Tên Ngân hàng thành viên thanh toán:

Giấy phép thành lập, hoạt động số ... do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày ...

Địa chỉ:

2. Tên Công ty:

Số ĐKNSH:

do:

cấp ngày:

Số tài khoản lưu ký:

Đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) giải toả số chứng khoán sau đây thuộc sở hữu của công ty ... đã được phong toả làm tài sản đảm bảo khoản vay theo công văn số ... ngày... của Ngân hàng chúng tôi:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Giá trị (theo mệnh giá)
I. HOSE			
1	CK A		
	...		
Tổng		xxx	xxx
II...			
			*

..., ngày ... tháng ... năm ...

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 08/TTTP

Tên CTCK/Ngân hàng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY ĐỀ NGHỊ LÙI THỜI HẠN THANH TOÁN

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Công ty/Ngân hàng ... đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thực hiện lùi thời hạn thanh toán đối với các giao dịch mua công cụ nợ sau đây của ngày giao dịch ...:

STT	Số hiệu lệnh	Số định danh	Mã công cụ nợ	Số lượng khớp lệnh	Giá khớp lệnh	Số tài khoản mua	Số tài khoản bán

Ngày thanh toán giao dịch lùi:

Lý do:

Chúng tôi cam kết thanh toán giao dịch lùi vào ngày thanh toán nêu trên và chịu trách nhiệm với các tổn thất phát sinh cho khách hàng và CTCK/Ngân hàng ... (bên Bán) do giao dịch không được thanh toán theo đúng thời hạn quy định.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Xác nhận của CTCK/Ngân hàng ... (bên Bán) về việc chấp thuận xử lý lùi thời hạn thanh toán giao dịch công cụ nợ theo đề nghị của CTCK/Ngân hàng ... (bên Mua) như trên:

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-TTBT

..., ngày...tháng...năm...

THÔNG BÁO
Về việc lùi thời hạn thanh toán giao dịch công cụ nợ

Kính gửi:

Căn cứ vào quy định hiện hành, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) đã thực hiện lùi thời hạn thanh toán đối với giao dịch sau:

1. Lý do:
2. Giao dịch lùi thời hạn thanh toán:
 - Phiên giao dịch ngày :
 - Loại lệnh :
 - Mã công cụ nợ :
 - Số hiệu lệnh :
 - Số định danh :
 - Số lượng khớp lệnh :
 - Giá khớp lệnh :

3. Đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng thực hiện thanh toán đúng hạn theo *Thông báo thanh toán công cụ nợ* và *Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ* đã điều chỉnh của VSDC (đối với các giao dịch thanh toán công cụ nợ); *Thông báo thanh toán công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán* và *Thông báo thanh toán tiền giao dịch công cụ nợ lùi thời hạn thanh toán* của VSDC (đối với giao dịch lùi thời hạn thanh toán).

4. Đối với giao dịch lùi thời hạn thanh toán nêu trên, đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng hoàn tất thanh toán chậm nhất vào ngày Quá thời hạn trên, VSDC sẽ tự động loại bỏ thanh toán giao dịch.

5. Công ty/Ngân hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh cho khách hàng và thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp có giao dịch đối ứng liên quan do giao dịch không được thanh toán theo đúng thời hạn quy định.

VSDC thông báo để Quý Công ty/Ngân hàng biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK;
- NHTVTT;
- TVLK/TCMTKTT liên quan;
- Lưu: TTBT (xxb).

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-TTBT

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc loại bỏ thanh toán giao dịch công cụ nợ

Kính gửi:

Căn cứ vào quy định hiện hành, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thông báo đã thực hiện loại bỏ thanh toán đối với giao dịch sau:

1. Lý do:

2. Giao dịch loại bỏ thanh toán:

- Phiên giao dịch ngày :
- Loại lệnh :
- Số hiệu lệnh :
- Số định danh :
- Mã công cụ nợ :
- Số lượng khớp lệnh :
- Giá khớp lệnh :

3. Đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng thực hiện thanh toán đúng hạn theo *Thông báo thanh toán công cụ nợ* và *Thông báo thanh toán-tiền giao dịch công cụ nợ* đã điều chỉnh của VSDC.

4. Công ty/Ngân hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh cho khách hàng và thành viên/tổ chức mở tài khoản trực tiếp có giao dịch đối ứng liên quan do giao dịch không được thanh toán.

VSDC thông báo để Quý Công ty/Ngân hàng biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK;
- TVLK/TCMTKTT liên quan;
- Lưu: TTBT (xxb).

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 01/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

Ngày giao dịch:

Tên TVLK/TCMTKTT:

Tên NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:

Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

Mã NHTV/NHLK/TCMTKTT:

STT	Số hiệu lệnh	Số định danh	Mã công cụ nợ	Số tài khoản	Mã TV/TC đặt lệnh	Giá (VNĐ)	Mua		Bán		Số TK đối ứng
							Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	
1											
2											
...											
Tổng							...	...	...	...	

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chủ: h sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 02/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

Về việc tài khoản bán thiếu công cụ nợ và thiếu thông tin tài khoản

Kính gửi:

Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) thông báo đến Quý Công ty/Ngân hàng các tài khoản bán thiếu công cụ nợ và thiếu thông tin nhà đầu tư (NĐT) để thanh toán cho các giao dịch đã khớp ngày/....., cụ thể:

STT	Số hiệu lệnh	Số lượng	Ghi chú
Số tài khoản: (đã có thông tin NĐT/chưa có thông tin NĐT)			
Mã công cụ nợ: Số dư/số lượng bán/số lượng thiếu			
1			Lệnh đủ
2			Lệnh thiếu
3			Lệnh thiếu

Đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng gửi hồ sơ xử lý lỗi sau giao dịch đối với các giao dịch lỗi (nếu có) và cập nhật thông tin tài khoản NĐT theo quy định.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

THÔNG BÁO

Về việc cập nhật thông tin tài khoản của nhà đầu tư

Kính gửi: Công ty/Ngân hàng...

Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) xin thông báo đến Quý Công ty/Ngân hàng về việc cập nhật thông tin tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư (NĐT) để thanh toán cho các giao dịch đã khớp ngày ..., cụ thể:

STT	Ngày giao dịch	Ngày thanh toán	Số tài khoản	Loại giao dịch
1				
2				
...				

Đề nghị Quý Công ty/Ngân hàng thực hiện cập nhật thông tin NĐT theo quy định. Trường hợp VSDC không nhận được thông tin cập nhật từ phía Quý Công ty/Ngân hàng, VSDC sẽ thực hiện loại bỏ thanh toán các giao dịch trên. Quý Công ty/Ngân hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tổn thất phát sinh cho tổ chức, cá nhân có giao dịch đối ứng liên quan do giao dịch không được thanh toán.

VSDC thông báo để Quý Công ty/Ngân hàng biết và thực hiện.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG TTBT

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chỉ định sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 04/PL-TTBT

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN CÔNG CỤ NỢ

Ngày giao dịch:
Tên TVLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:
Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

STT	Số định danh	Số tài khoản	Mã công cụ nợ	Số lượng		Số tài khoản đối ứng
				Mua	Bán	
1						
2						
...						
Tổng				...	...	

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 05/PL-TTTP
Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

Ngày giao dịch:
Tên TVLK/TCMTKTT:
Tên NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:
Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:
Mã NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Phải trả			Được nhận			Ngân hàng đối ứng	
			Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
1										
2										
...										
Tổng			...	...	...	...	...	...		

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 06/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN CÔNG CỤ NỢ
(Đã điều chỉnh)

Ngày giao dịch:

Tên TVLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:

Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

STT	Số định danh	Số tài khoản	Mã công cụ nợ	Số lượng		Số tài khoản đối ứng
				Mua	Bán	
1						
2						
...						
Tổng				...	...	

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 07/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ
(Đã điều chỉnh)

Ngày giao dịch:

Tên TVLK/TCMTKTT:

Tên NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:

Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

Mã NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Đơn vị tính: VND

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Phải trả			Được nhận			Ngân hàng đối ứng	
			Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
1										
2										
...										
Tổng			...	...	...	...	...	...		

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 08/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

Tên NHTV:

Ngày giao dịch:

Mã NHTV:

Ngày thanh toán:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Phải trả			Được nhận			NH đối ứng	
			Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
Mã NHTV- Tên NHTV										
1										
2										
...										
Tổng										
Số ĐK TVLK - Tên CTCK										
1										
2										
...										
Tổng										
Tổng cộng										

..., ngày ... tháng ... năm ...

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 09/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO TỔNG HỢP THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước

Ngày thanh toán:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Ngày giao dịch	Phải trả			Được nhận			Ngân hàng đối ứng	
				Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
Tên viết tắt - Tên NH											
1											
2											
...											
Tổng				...	...	...	...	...	...		
Tên viết tắt - Tên NH											
1											
2											
...											
Tổng				...	...	...	...	...	...		
Tổng cộng				...	...	...	...	...	...		

..., ngày ... tháng ... năm ...

TU. TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG TTBT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 10/PL-TTTP
Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ LÙI THỜI HẠN THANH TOÁN

Ngày giao dịch:
Tên TVLK/TCMTKTT:
Tên NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Ngày lùi thanh toán tối đa:
Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:
Mã NHTV/NHLK/TCMTKTT:

STT	Số hiệu lệnh	Số định danh	Mã công cụ nợ	Số tài khoản	Giá (VNĐ)	Mua		Bán		Số TK đối ứng	Trạng thái	Ngày thanh toán/ loại thanh toán
						Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Số lượng	Giá trị (VNĐ)			
1												
2												
...												
Tổng						...	...	...	...			

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 11/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO THANH TOÁN CÔNG CỤ NỢ
LÙI THỜI HẠN THANH TOÁN**

Ngày giao dịch:

Tên TVLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:

Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

STT	Số định danh	Số tài khoản	Mã công cụ nợ	Số lượng		Số tài khoản đối ứng
				Mua	Bán	
1						
2						
...						
Tổng				...	...	

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 12/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ
LÚI THỜI HẠN THANH TOÁN**

Ngày giao dịch:
Tên TVLK/TCMTKTT:
Tên NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Ngày thanh toán:
Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:
Mã NHTV/NHLK/TCMTKTT:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Phải trả			Được nhận			Ngân hàng đối ứng	
			Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
1										
2										
...										
Tổng			...	...	...	...	...	...		

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 13/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ LÙI THỜI HẠN THANH TOÁN

Ngày thanh toán:

Tên NHTV:

Mã NHTV:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Số định danh	Mã công cụ nợ	Phải trả			Được nhận			Ngân hàng đối ứng	
			Tự doanh	MGTN	MGNN	Tự doanh	MGTN	MGNN	Tên viết tắt	Mã CITAD
Mã NHTV- Tên NHTV										
1										
2										
...										
Tổng										
Số ĐK TVLK - Tên CTCK										
1										
2										
...										
Tổng										
Tổng cộng										

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày ... tháng ... năm ...
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được
Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 14/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

XÁC NHẬN KẾT QUẢ THANH TOÁN CÔNG CỤ NỢ

Ngày thanh toán:

Tên TVLK/TCMTKTT:

Số đăng ký TVLK/Mã TCMTKTT:

STT	Số định danh	Số hiệu lệnh	Số tài khoản	Mã công cụ nợ	Số lượng		Số tài khoản đối ứng	Trạng thái
					Mua	Bán		
1								
2								
...								
Tổng					...	...		

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TTBT**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: gửi TVLK/TCMTKTT

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động thanh toán giao dịch công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do ngân hàng chính sách phát hành và trái phiếu chính quyền địa phương)

Mẫu 15/PL-TTTP

Số:

**TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ
VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU THANH TOÁN TIỀN GIAO DỊCH CÔNG CỤ NỢ

Ngày thanh toán:

STT	Số định danh	Ngày giao dịch	Ngày thanh toán	Mã công cụ nợ	Ngân hàng chuyển tiền (NHTT bên mua)	Ngân hàng nhận tiền (NHTT bên bán)	Số tiền thanh toán	Loại tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
...									

TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
(Đã ký chữ ký điện tử)

